

Số: 5249 /QT-NHNN

Hà Nội, ngày 7 tháng 8 năm 2012

**QUY TRÌNH**  
**Đấu thầu tín phiếu kho bạc**  
**tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 106/2012/TTLT-BTC-NHNN ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn phát hành tín phiếu kho bạc qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn Quy trình thực hiện nghiệp vụ đấu thầu tín phiếu kho bạc tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam như sau:

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**

**1. Các từ ngữ viết tắt**

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Ngân hàng Nhà nước;
- Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước: Sở Giao dịch;
- Thông tư liên tịch số 106/2012/TT-BTC-NHNN ngày 28/6/2012 của Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc phát hành tín phiếu kho bạc qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Thông tư 106;
- Quy trình đấu thầu tín phiếu kho bạc tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Quy trình.

**2. Đối tượng và điều kiện tham gia đấu thầu**

2.1. Đối tượng tham gia đấu thầu tín phiếu là thành viên đấu thầu trái phiếu Chính phủ được Bộ Tài chính lựa chọn và công bố theo quy định tại Điều 8, Thông tư 106.

2.2. Thành viên tham gia nghiệp vụ đấu thầu tín phiếu phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a. Có tài khoản tiền gửi thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước hoặc tài khoản tiền gửi thanh toán tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là thành viên của hệ thống thanh toán liên ngân hàng;

b. Có máy móc, thiết bị tin học kết nối với hệ thống máy chủ của Ngân hàng Nhà nước;

c. Được Ngân hàng Nhà nước cấp mã số thành viên, mã khóa, mã chữ ký điện tử và phân quyền giao dịch đối với các nhân sự tham gia đấu thầu tín phiếu.

### **3. Cấp mã khóa, mã chữ ký điện tử**

3.1. Sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận là thành viên đấu thầu tín phiếu, thành viên đấu thầu lập và gửi Ngân hàng Nhà nước (Sở Giao dịch và Cục Công nghệ tin học) hai (02) bản “Giấy đăng ký tham gia nghiệp vụ đấu thầu tín phiếu kho bạc” theo mẫu 01A/TPKB quy định tại Quy trình.

3.2. Khi có sự thay đổi về nhân sự tham gia đấu thầu tín phiếu, thành viên lập và gửi Ngân hàng Nhà nước (Sở Giao dịch và Cục Công nghệ tin học) hai (02) bản “Giấy đề nghị cấp mới và thu hồi mã khóa truy cập chữ ký điện tử tham gia nghiệp vụ đấu thầu tín phiếu kho bạc” theo mẫu số 01B/TPKB quy định tại Quy trình này để thực hiện việc thu hồi và cấp mới.

3.3. Sau hai (02) ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, căn cứ danh sách thành viên đấu thầu tín phiếu do Bộ Tài chính công bố, Ngân hàng Nhà nước (Sở Giao dịch và Cục Công nghệ tin học) thực hiện cấp mã khóa truy cập, chữ ký điện tử và phân quyền cho nhân sự tham gia đấu thầu tín phiếu.

### **4. Lịch biểu phát hành**

4.1. Lịch biểu phát hành tín phiếu theo phương thức đấu thầu qua Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 7 Thông tư 106.

4.2. Căn cứ lịch biểu dự kiến phát hành tín phiếu trong năm của Kho bạc Nhà nước, Sở Giao dịch công bố trên trang tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước để các thành viên biết.

### **5. Hình thức và phương thức xác định kết quả đấu thầu tín phiếu**

5.1. Hình thức đấu thầu

- Đấu thầu cạnh tranh lãi suất;
- Đấu thầu kết hợp cạnh tranh lãi suất và không cạnh tranh lãi suất.

5.2. Phương thức xác định kết quả đấu thầu

- Đấu thầu đơn giá;
- Đấu thầu đa giá.

## **II. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN**

### **A. PHÁT HÀNH TÍN PHIẾU THEO PHƯƠNG THỨC ĐẤU THẦU CHO THÀNH VIÊN**

#### **1. Thông báo đấu thầu**

1.1. Trước ngày tổ chức đấu thầu tín phiếu tối thiểu ba (03) ngày làm việc, Sở Giao dịch Thông báo đấu thầu tín phiếu theo mẫu 02/TPKB quy định



tại Quy trình thông qua hệ thống phần mềm giao dịch thị trường tiền tệ và trên trang tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước.

1.2. Nội dung Thông báo đấu thầu tín phiếu bao gồm:

- Khối lượng;
- Kỳ hạn từng loại tín phiếu dự kiến phát hành;
- Mã tín phiếu;
- Ngày tổ chức đấu thầu;
- Ngày phát hành;
- Ngày thanh toán tiền mua tín phiếu;
- Ngày đáo hạn đối với từng loại tín phiếu;
- Hình thức đấu thầu;
- Phương thức xác định kết quả đấu thầu;
- Tài khoản nhận tiền mua tín phiếu của Kho bạc Nhà nước.

1.3. Để cập nhật thông tin chi tiết của Thông báo đấu thầu, thành viên đấu thầu thực hiện xác thực “Thông báo đấu thầu tín phiếu kho bạc” trên hệ thống phần mềm giao dịch thị trường tiền tệ.

## **2. Lập Đăng ký đấu thầu**

2.1. Lập Đăng ký đấu thầu:

Trước 14 giờ ngày tổ chức đấu thầu, thành viên lập Đăng ký đấu thầu tín phiếu thông qua hệ thống phần mềm giao dịch thị trường tiền tệ theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 Thông tư 106.

2.2. Khối lượng đặt thầu

- a. Khối lượng trong Đăng ký đấu thầu tính theo mệnh giá tín phiếu;
- b. Khối lượng tối thiểu của mỗi mức đặt thầu không được nhỏ hơn và phải là bội số của 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng);
- c. Khối lượng đặt thầu tối đa trong mỗi Đăng ký đấu thầu là khối lượng tín phiếu thông báo đấu thầu. Trường hợp Đăng ký đấu thầu của thành viên tham gia dự thầu với nhiều mức lãi suất thì tổng khối lượng đặt thầu của các mức lãi suất không được vượt quá khối lượng tín phiếu thông báo đấu thầu;

2.3. Lãi suất đặt thầu

- a. Đối với mỗi bản Đăng ký đấu thầu thì phần đặt thầu cạnh tranh lãi suất được ghi tối đa năm (05) mức lãi suất khác nhau cho mỗi loại tín phiếu gọi thầu; Phần đặt thầu không cạnh tranh lãi suất chỉ được ghi khối lượng dự thầu (trường hợp đấu thầu kết hợp cạnh tranh lãi suất và không cạnh tranh lãi suất);



b. Lãi suất Đăng ký đấu thầu ghi bằng số theo tỷ lệ %/năm, phần thập phân là hai (02) con số sau dấu phẩy;

2.4. Các trường hợp Đăng ký đấu thầu không hợp lệ

a. Đăng ký đấu thầu đặt nhiều mức lãi suất hơn so với quy định;

b. Mã khóa chữ ký điện tử của người có thẩm quyền không hợp lệ theo quy định;

c. Khối lượng đặt thầu ở mỗi mức thầu trong Đăng ký đấu thầu nhỏ hơn hoặc không là bội số của 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng);

d. Các trường hợp Đăng ký đấu thầu không đúng theo quy định tại Thông tư 106 và Quy trình đều bị coi là không hợp lệ.

### **3. Gửi Đăng ký đấu thầu**

3.1. Sau khi Lập/Kiểm soát/Ký duyệt Đăng ký đấu thầu, thành viên gửi cho Sở Giao dịch thông qua hệ thống phần mềm giao dịch thị trường tiền tệ.

3.2. Thành viên có thể thay đổi Đăng ký đấu thầu nhưng phải thực hiện lại các bước Lập/Kiểm soát/Ký duyệt và gửi cho Sở Giao dịch trước 14 giờ ngày tổ chức đấu thầu.

3.3. Các dữ liệu trong Đăng ký đấu thầu của thành viên được mã hóa để đảm bảo bí mật thông tin dự thầu.

### **4. Giờ mở thầu và Khóa sổ**

4.1. Giờ mở thầu của phiên đấu thầu được Sở Giao dịch thông báo cụ thể trong Thông báo đấu thầu qua hệ thống phần mềm giao dịch thị trường tiền tệ. Trường hợp có thay đổi về giờ mở thầu, Sở Giao dịch sẽ thông báo cho thành viên biết.

4.2. Kết thúc thời điểm nhận đơn dự thầu, Sở Giao dịch thực hiện khóa sổ, không nhận Đăng ký đấu thầu của thành viên.

### **5. Giải mã, kiểm tra tính hợp lệ thông tin dự thầu và tổng hợp số liệu**

5.1. Sở Giao dịch tiến hành giải mã và kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp Đăng ký đấu thầu của thành viên thông qua hệ thống phần mềm giao dịch thị trường tiền tệ và lập Bảng kê tổng hợp Đăng ký đấu thầu hợp lệ theo mẫu 04/TPKB quy định tại Quy trình. Trường hợp Đăng ký đấu thầu không hợp lệ, Sở Giao dịch thông báo cho thành viên theo mẫu 03/TPKB quy định tại Quy trình.

5.2. Sở Giao dịch tổng hợp các mức lãi suất đăng ký đấu thầu của thành viên theo mẫu 05/TPKB quy định tại Quy trình và gửi Kho bạc Nhà nước.

### **6. Thực hiện xét thầu và xác định kết quả đấu thầu**



6.1. Sở Giao dịch thực hiện nhập lãi suất xét thầu để xác định kết quả đấu thầu theo quy định.

6.2. Hệ thống phần mềm giao dịch thị trường tiền tệ xác định lãi suất, khối lượng trúng thầu và giá bán tín phiếu theo quy định tại Mục I, Điều 12 Thông tư 106.

## **7. Thông báo kết quả đấu thầu**

7.1. Sở Giao dịch thực hiện Lập/Kiểm soát/Duyệt và gửi “Thông báo kết quả đấu thầu tín phiếu” cho từng thành viên trúng thầu, Kho bạc Nhà nước và các đơn vị liên quan theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 Thông tư 106;

7.2. Sở Giao dịch thực hiện công bố kết quả phát hành tín phiếu trên trang tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước theo quy định.

## **8. Thanh toán tiền mua tín phiếu và Phạt chậm thanh toán**

### **8.1. Thanh toán tiền mua tín phiếu**

Chậm nhất vào 16 giờ ngày thanh toán tiền mua tín phiếu, căn cứ “Thông báo kết quả đấu thầu tín phiếu”, thành viên trúng thầu phải chuyển tiền mua tín phiếu vào tài khoản của Kho bạc Nhà nước. Sở Giao dịch thực hiện ghi Có vào tài khoản do Kho bạc Nhà nước chỉ định.

### **8.2. Phạt chậm thanh toán**

a. Trường hợp chậm chuyển tiền vào tài khoản chỉ định của Kho bạc Nhà nước mở tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước (sau 16 giờ ngày thanh toán tiền mua tín phiếu), các thành viên trúng thầu sẽ bị phạt tiền chậm thanh toán. Số tiền phạt chậm thanh toán được xác định theo quy định tại Điều 15 Thông tư 106.

b. Sau năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày thanh toán tiền mua tín phiếu, thành viên trúng thầu không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền mua tín phiếu, Kho bạc Nhà nước hủy kết quả phát hành đối với số lượng tín phiếu không thanh toán và có văn bản thông báo cho thành viên trúng thầu, Sở Giao dịch và các đơn vị liên quan.

c. Căn cứ thông báo của Kho bạc Nhà nước, Sở Giao dịch thực hiện hạch toán kế toán đối với số tiền phạt hoặc số tiền tương ứng với khối lượng tín phiếu bị hủy trên tài khoản tiền gửi của thành viên.

## **9. Đăng ký, lưu ký tín phiếu**

9.1. Đăng ký, lưu ký tín phiếu thực hiện theo quy định tại Điều 16 Thông tư 106.

9.2. Trường hợp thành viên thực hiện giao dịch trên thị trường tiền tệ, thực hiện lưu ký tại Sở Giao dịch theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.



## **B. NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC MUA TÍN PHIẾU**

### **1. Ngân hàng Nhà nước mua phần chênh lệnh khối lượng chào thầu tại mỗi phiên đấu thầu.**

1.1. Trường hợp khối lượng tín phiếu trúng thầu thấp hơn khối lượng tín phiếu gọi thầu, Ngân hàng Nhà nước được quyền mua phần chênh lệnh giữa khối lượng tín phiếu gọi thầu và khối lượng tín phiếu trúng thầu.

1.2. Ngân hàng Nhà nước mua tín phiếu tại mức lãi suất phát hành của phiên đấu thầu trong trường hợp đấu thầu đơn giá và tại mức bình quân gia quyền các mức lãi suất phát hành trong trường hợp đấu thầu đa giá tại mỗi phiên đấu thầu.

1.3. Trong trường hợp không có lãi suất trúng thầu, Ngân hàng Nhà nước được quyền mua tín phiếu theo mức lãi suất thỏa thuận giữa Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước theo các nguyên tắc quy định tại Điều 13, Khoản 3 Thông tư 106. Số tín phiếu Ngân hàng Nhà nước mua trong phiên phát hành được tính vào kết quả của phiên đấu thầu.

1.4. Sở Giao dịch Lập/Kiểm soát/Duyệt khối lượng, lãi suất trúng thầu theo quy định thông qua hệ thống phần mềm giao dịch thị trường tiền tệ.

1.5. Sau khi có kết quả đấu thầu, Sở Giao dịch thực hiện việc hạch toán chuyển tiền mua tín phiếu vào tài khoản chỉ định của Kho bạc Nhà nước.

### **2. Phát hành tín phiếu trực tiếp cho Ngân hàng Nhà nước**

2.1. Trước ngày tổ chức phát hành tín phiếu, Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Ngân hàng Nhà nước xây dựng phương án phát hành tín phiếu trực tiếp cho Ngân hàng Nhà nước đối với từng đợt phát hành để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2.2. Căn cứ quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính trao đổi và thống nhất với Ngân hàng Nhà nước về khối lượng, lãi suất, kỳ hạn và kế hoạch từng đợt phát hành tín phiếu trực tiếp cho Ngân hàng Nhà nước.

2.3. Lãi suất tín phiếu phát hành trực tiếp cho Ngân hàng nhà nước là lãi suất thỏa thuận giữa Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước, trên cơ sở tham khảo lãi suất phát hành tín phiếu tại thời điểm gần nhất (nếu có) và/hoặc lãi suất điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước.

2.4. Vụ Chính sách tiền tệ trình Thống đốc quyết định nội dung của đợt phát hành gồm:

- Khối lượng;
- Kỳ hạn từng loại tín phiếu phát hành;
- Lãi suất phát hành;



- Ngày phát hành;
- Giá bán tín phiếu;
- Ngày thanh toán tiền mua tín phiếu;
- Ngày đáo hạn tín phiếu;
- Tài khoản nhận tiền mua tín phiếu;
- Đăng ký, lưu ký tín phiếu (nếu có).

2.5. Kho bạc Nhà nước và Sở Giao dịch ký Hợp đồng bán tín phiếu kho bạc trực tiếp cho Ngân hàng Nhà nước theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 Thông tư 106.

2.6. Căn cứ vào hợp đồng mua bán tín phiếu, Sở Giao dịch chuyển tiền mua tín phiếu cho Kho bạc Nhà nước vào tài khoản chỉ định. Kho bạc Nhà nước theo dõi việc chuyển tiền mua tín phiếu của Ngân hàng Nhà nước, hạch toán kế toán và thanh toán tín phiếu khi đến hạn.

### **3. Đăng ký, lưu ký tín phiếu**

Tín phiếu phát hành trực tiếp cho Ngân hàng Nhà nước được lưu ký tại Sở Giao dịch hoặc đăng ký, lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam khi Ngân hàng Nhà nước có yêu cầu.

### **4. Thanh toán tín phiếu**

4.1. Đối với tín phiếu được lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam thực hiện thanh toán qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo quy định tại Điều 18, Khoản 2 Thông tư 106.

4.2. Đối với tín phiếu lưu ký trực tiếp tại Sở Giao dịch:

a. Trước ngày thanh toán tín phiếu năm (05) ngày làm việc, Sở Giao dịch thông báo cho Kho bạc Nhà nước số tiền cần thanh toán, ngày thanh toán tín phiếu và tài khoản chỉ định thanh toán của Ngân hàng Nhà nước.

b. Trong ngày thanh toán tín phiếu, Kho bạc Nhà nước chuyển tiền thanh toán tín phiếu vào tài khoản chỉ định của Ngân hàng Nhà nước.

c. Đến ngày thanh toán, Kho bạc Nhà nước không chuyển tiền hoặc chuyển thiếu tiền thanh toán tín phiếu, Ngân hàng Nhà nước tự động trích tài khoản tiền gửi Kho bạc Nhà nước tại Ngân hàng Nhà nước để thanh toán và thông báo cho Kho bạc Nhà nước biết. Trường hợp số dư tài khoản tiền gửi của Kho bạc Nhà nước không đủ để thanh toán tiền mua tín phiếu cho Ngân hàng Nhà nước, Kho bạc phải chịu phạt chậm thanh toán theo quy định tại Điều 18, Khoản 2, Thông tư 106.

## **III. TRÁCH NHIỆM CỤ THỂ CỦA CÁC ĐƠN VỊ**

### **1. Thành viên đấu thầu**



- Gửi Giấy đăng ký tham gia nghiệp vụ đấu thầu tín phiếu kho bạc để được cấp mới, thu hồi hoặc hủy mã khóa truy cập, mã chữ ký điện tử đối với các nhân sự tham gia đấu thầu tín phiếu.

- Thực hiện Đăng ký đấu thầu qua hệ thống phần mềm giao dịch nghiệp vụ thị trường tiền tệ.

- Thanh toán tiền mua tín phiếu theo tài khoản chỉ định của Kho bạc Nhà nước theo Thông báo kết quả đấu thầu của Sở Giao dịch.

- Cung cấp và chịu trách nhiệm về các thông tin liên quan tới công tác đấu thầu tín phiếu theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước và các đơn vị liên quan theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm quy định tại Thông tư 106 và các văn bản liên quan tới nghiệp vụ đấu thầu tín phiếu.

## **2. Vụ Chính sách tiền tệ**

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trình Thống đốc phương án mua tín phiếu trực tiếp;

- Trình Thống đốc quyết định mua tín phiếu trong các trường hợp: Ngân hàng Nhà nước mua phần chênh lệch giữa khối lượng tín phiếu trúng thầu và khối lượng tín phiếu gọi thầu; phát hành tín phiếu trực tiếp cho Ngân hàng Nhà nước;

- Phối hợp với Sở Giao dịch để trao đổi, thảo luận về tình hình thị trường và định hướng phát triển thị trường trong thời gian tiếp theo.

## **3. Vụ Tín dụng**

Tham mưu trình Thống đốc ban hành các văn bản quy định về việc sử dụng tín phiếu trong các giao dịch nghiệp vụ thị trường tiền tệ theo quy định.

## **4. Vụ Tài chính Kế toán**

Hướng dẫn hạch toán kế toán liên quan tới công tác đấu thầu tín phiếu tại Ngân hàng Nhà nước.

## **5. Cục Công nghệ tin học**

5.1. Chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phần mềm, đường truyền, cơ sở dữ liệu cho công tác đấu thầu tín phiếu đảm bảo hoạt động thông suốt và hiệu quả.

5.2. Phối hợp với Sở Giao dịch trong việc cấp mới, thu hồi hoặc hủy mã khóa truy cập, mã chữ ký điện tử đối với các nhân sự tham gia đấu thầu tín phiếu của thành viên và các đơn vị liên quan.

## **6. Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước**



### **6.1. Phòng Nghiệp vụ thị trường tiền tệ**

- Căn cứ danh sách thành viên và “Giấy đăng ký tham gia nghiệp vụ đấu thầu tín phiếu kho bạc” của thành viên, phối hợp với Cục Công nghệ tin học thực hiện phân quyền giao dịch cho nhân sự tham gia đấu thầu tín phiếu;

- Phối hợp với Kho bạc Nhà nước và Ban Đấu thầu tổ chức các phiên đấu thầu tín phiếu; thực hiện kiểm tra, giám sát việc tổ chức đấu thầu và đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành;

- Hướng dẫn thực hiện quy trình đấu thầu tín phiếu và các vấn đề liên quan tới công tác đấu thầu tín phiếu tại Sở Giao dịch;

- Thông báo kết quả đấu thầu cho các đơn vị liên quan, Kho bạc Nhà nước và thành viên;

- Đầu mối, phối hợp với các đơn vị có liên quan xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện đấu thầu tín phiếu;

- Thực hiện việc lưu giữ các tài liệu liên quan của từng phiên đấu thầu phát hành tín phiếu để phục vụ công tác quản lý Nhà nước theo quy định của pháp luật;

- Cung cấp thông tin về thông báo đấu thầu tín phiếu và kết quả đấu thầu tín phiếu của các phiên cho các đơn vị liên quan theo quy định;

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất công tác đấu thầu tín phiếu cho chủ thể phát hành, đơn vị tổ chức và các đơn vị liên quan;

- Làm đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung các buổi làm việc định kỳ với Kho bạc Nhà nước và Ban Đấu thầu tín phiếu về tình hình thị trường và định hướng phát triển thị trường trong thời gian tiếp theo.

### **6.2. Phòng Kế toán**

- Thực hiện việc hạch toán kế toán tiền mua tín phiếu của thành viên và Ngân hàng Nhà nước vào tài khoản chỉ định của Kho bạc Nhà nước;

- Thực hiện việc đăng ký và lưu ký tín phiếu tại Sở Giao dịch hoặc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo quy định;

- Thông báo cho Kho bạc Nhà nước số tiền tín phiếu cần thanh toán, ngày thanh toán tín phiếu và tài khoản chỉ định thanh toán của Ngân hàng Nhà nước;

- Thực hiện hạch toán kế toán nghiệp vụ đấu thầu tín phiếu theo quy định;

- Phối hợp với Phòng Nghiệp vụ thị trường tiền tệ tham mưu trình Giám đốc xử lý các vấn đề liên quan tới công tác đấu thầu tín phiếu tại Sở Giao dịch.

### **6.3. Phòng Thanh toán liên ngân hàng**



Thực hiện việc chuyển tiền đi, đến giữa Ngân hàng Nhà nước và thành viên trong các giao dịch đấu thầu tín phiếu.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy trình này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy trình số 1872/QT-SGD ngày 15 tháng 9 năm 2004 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn nghiệp vụ đấu thầu trái phiếu Chính phủ tại Ngân hàng Nhà nước.

2. Việc sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến Quy trình này do Thống đốc NHNN xem xét quyết định. / *Luc*

#### Nơi nhận:

- Các TCTD, CN ngân hàng nước ngoài;
- Thống đốc NHNN (để b/c)
- PTĐ Nguyễn Đồng Tiến
- Vụ: CSTT, TD, TC-KT, Cục CNTH;
- Lưu VP, SGD3.

**TL. THÔNG ĐỐC  
GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH**



**PHẠM BẢO LÂM**



Tên TCTD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: .....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .... tháng ... năm ...

**GIẤY ĐĂNG KÝ THAM GIA  
NGHIỆP VỤ ĐẤU THẦU TÍN PHIẾU KHO BẠC**

Kính gửi: - Sở Giao dịch NHNN Việt Nam  
- Cục Công nghệ tín học

Tên Tổ chức tín dụng: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Telex:..... Telefax:.....

Mã số Tổ chức tín dụng: .....

Số hiệu tài khoản tiền gửi VND: ..... tại Ngân hàng Nhà nước ....

Chúng tôi xin tham gia nghiệp vụ đấu thầu tín phiếu kho bạc tại Ngân hàng Nhà nước và cam kết chấp hành đầy đủ các quy định tại Thông tư 106 và Quy trình đấu thầu tín phiếu kho bạc tại Ngân hàng Nhà nước.

Chúng tôi xin giới thiệu chữ ký và xin cấp khoá ký chữ ký điện tử cho những cán bộ có tên sau đây tham gia nghiệp vụ đấu thầu tín phiếu kho bạc:

Họ và tên	Chức vụ	Chữ ký 1	Chữ ký 2
<b>1. Cán bộ ký duyệt:</b>			
- Người thứ nhất:			
- Người thứ hai:			
- ...			
<b>2. Cán bộ kiểm soát:</b>			
- Người thứ nhất:			
- Người thứ hai:			
- ...			
<b>3. Cán bộ giao dịch (Người lập biểu):</b>			
- Người thứ nhất:			
- Người thứ hai:			
- ..			

**Ghi chú:**

- Cán bộ ký duyệt phải là người đại diện hoặc được uỷ quyền đại diện hợp pháp của Tổ chức tín dụng trước pháp luật.

- Số điện thoại, Fax của bộ phận trực tiếp thực hiện nghiệp vụ thị trường mở

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC)**  
(Ký tên, đóng dấu)



Tên TCTD  
Số: ..

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
..., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Cấp mới và thu hồi mã khoá truy cập,  
chữ ký điện tử tham gia nghiệp vụ đấu thầu tín phiếu kho bạc**

Kính gửi: - Sở Giao dịch NHNN Việt Nam  
- Cục Công nghệ Tin học

Tên Tổ chức tín dụng: .....  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại: ..... Telex:..... Telefax:.....  
Mã số Tổ chức tín dụng. ....  
Số hiệu tài khoản tiền gửi VND: ..... tại Ngân hàng Nhà nước ....

Chúng tôi đề nghị Ngân hàng Nhà nước cấp mới và thu hồi mã khoá truy cập, mã chữ ký điện tử theo quy định cho những cán bộ có tên theo danh sách dưới đây:

**I. Cấp mới: (Đối với những cán bộ mới)**

Họ và tên	Chức vụ	Chữ ký 1	Chữ ký 2
1. Cán bộ ký duyệt:			
..			
2. Cán bộ kiểm soát:			
..			
3. Cán bộ giao dịch (Người lập biểu):			
..			

**II. Thu hồi (Không cần giới thiệu chữ ký):**

1. Cán bộ có thẩm quyền:
2. Cán bộ kiểm soát:
3. Cán bộ giao dịch:

**Ghi chú:**

- Người ký duyệt phải là người đại diện hoặc được uỷ quyền đại diện hợp pháp của Tổ chức tín dụng trước pháp luật;
- Số điện thoại, Fax của bộ phận trực tiếp thực hiện nghiệp vụ thị trường mở.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC)**  
(Ký tên, đóng dấu)

**THÔNG BÁO ĐẤU THẦU TÍN PHIẾU KHO BẠC  
TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**  
*Phiên ...../200.... ngày..... tháng ..... năm 200....*

Theo đề nghị của Bộ Tài chính (Kho bạc Nhà nước), Ngân hàng Nhà nước thông báo chi tiết đấu thầu tín phiếu kho bạc tại Ngân hàng Nhà nước Phiên ... /200... ngày.... tháng.... năm 200... như sau :

1. Mã tín phiếu, khối lượng và kỳ hạn phát hành

Mã tín phiếu	Khối lượng dự kiến (đồng)	Kỳ hạn tín phiếu
1.		
2.		

2. Ngày tổ chức phát hành tín phiếu:

3. Ngày phát hành tín phiếu:

4. Ngày thanh toán tiền mua tín phiếu:

5. Ngày đến hạn thanh toán tín phiếu:

6. Hình thức đấu thầu tín phiếu: cạnh tranh lãi suất hoặc kết hợp giữa cạnh tranh lãi suất và không cạnh tranh lãi suất

7. Phương thức xác định kết quả đấu thầu: đơn giá hay đa giá

8. Hình thức bán tín phiếu: tín phiếu bán thấp hơn mệnh giá

9. Phương thức thanh toán gốc: Tiền gốc tín phiếu được thanh toán một lần khi đến hạn.

10. Tín phiếu phát hành dưới hình thức ghi sổ

11. Tài khoản nhận tiền mua tín phiếu: 4411.00.01 của Kho bạc Nhà nước tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước

12. Thời hạn nộp đơn dự thầu:

**TL. THỐNG ĐỐC**  
**GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH**  
(chữ ký điện tử)

**Nơi nhận :**

- Tên TCTD ;

- Lưu



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM

Số: ...../TB-NHNN

Mẫu số 03/TPKB  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

**THÔNG BÁO**  
**ĐĂNG KÝ ĐẤU THẦU KHÔNG HỢP LỆ**

Kính gửi: .....

Theo Phiếu đăng ký đấu thầu TPKB ngày .../.../... của Quý đơn vị,  
NHNN xin thông báo:

Phiếu (hoặc mức) đăng ký đấu thầu TPKB bị loại bỏ với lý do sau:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu.

**TL. THỐNG ĐỐC**  
**GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH**  
(chữ ký điện tử)

**BẢNG KÊ TỔNG HỢP PHIẾU ĐĂNG KÝ ĐẤU THẦU TÍN PHIẾU KHO BẠC HỢP LỆ  
PHIÊN ... – NGÀY ĐẤU THẦU:.....**

Mã GTCG	Thời hạn TPKB	Khối lượng dự kiến (đồng)

Số TT	Nội dung	Khối lượng đăng ký (đồng)	Lãi suất đăng ký (%/năm)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>NH A</b>			
1	Kỳ hạn X			
1.1	Khối lượng không cạnh tranh lãi suất			
1.2	Khối lượng cạnh tranh lãi suất			
2.	Kỳ hạn Y			
<b>II</b>	<b>NH B</b>			
<b>III</b>	<b>NHC</b>			
	<b>Tổng cộng</b>			

LẬP BẢNG                      KIỂM SOÁT

SỞ GIAO DỊCH NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC



**BẢNG KÊ TỔNG HỢP PHIẾU ĐĂNG KÝ ĐẦU THẦU TÍN PHIẾU KHO BẠC XẾP THEO LÃI SUẤT  
PHIÊN ... – NGÀY ĐẦU THẦU:.....**

Mã GTCG	Thời hạn TPKB	Khối lượng dự kiến (đồng)

Số TT	Nội dung	Tên thành viên	Khối lượng đăng ký (đồng)	Lãi suất đăng ký (%/năm)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Kỳ hạn X ngày</b>				
1	<i>Khối lượng không cạnh tranh lãi suất</i>				
2	<i>Khối lượng cạnh tranh lãi suất</i>				
<b>II</b>	<b>Kỳ hạn Y ngày</b>				
<b>Tổng cộng</b>					

LẬP BẢNG

KIỂM SOÁT

SỞ GIAO DỊCH NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Mẫu số 6A/TPKB

**BẢNG KÊ TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐẤU THẦU TÍN PHIẾU KHO BẠC THEO KỲ HẠN  
PHIÊN ... – NGÀY ĐẤU THẦU:.....**

Mã GTCG	Thời hạn TPKB	Khối lượng dự kiến (đồng)	Khối lượng trúng thầu (đồng)	Lãi suất trúng thầu (Bqgq)

Số TT	Nội dung	Tên thành viên	Lãi suất đăng ký (%/năm)	Khối lượng đăng ký (đồng)	Khối lượng trúng thầu	KL không trúng thầu	Số tiền phải TT
<b>I</b>	<b>Kỳ hạn X ngày</b>						
1	<i>Khối lượng không cạnh tranh lãi suất</i>						
2	<i>Khối lượng cạnh tranh lãi suất</i>						
<b>II</b>	<b>Kỳ hạn Y ngày</b>						
	<b>Tổng cộng</b>						

LẬP BẢNG KIỂM SOÁT

SỞ GIAO DỊCH NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC



**BẢNG KÊ TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐẤU THẦU TÍN PHIẾU KHO BẠC THEO NGÂN HÀNG  
PHIÊN ... – NGÀY ĐẤU THẦU:.....**

Mã GTCG	Thời hạn TPKB	Khối lượng dự kiến (đồng)	Lãi suất trúng thầu (Bqgq)

Số TT	Nội dung	Lãi suất đăng ký (%/năm)	Khối lượng đăng ký (đồng)	Khối lượng trúng thầu	KL không trúng thầu	Số tiền phải TT
<b>I</b>	<b>NH A</b>					
1	<i>Kỳ hạn X</i>					
1.1	Khối lượng không cạnh tranh lãi suất					
1.2	Khối lượng cạnh tranh lãi suất					
2	<i>Kỳ hạn Y</i>					
<b>II</b>	<b>NH B</b>					
<b>III</b>	<b>NHC</b>					
<b>Tổng cộng</b>						

LẬP BẢNG KIỂM SOÁT

SỞ GIAO DỊCH NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Số: ...../BC-SGD3

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ ĐẦU THẦU TÍN PHIẾU KHO BẠC**

Phiên: .... năm .... ngày .... tháng .... năm ....

Sở Giao dịch NHNN báo cáo kết quả đấu thầu Phiên ... như sau:

1. Thành phần tham gia và quy trình mở thầu theo đúng quy định.
2. Hình thức đấu thầu: cạnh tranh/ kết hợp
3. Tỷ lệ cạnh tranh lãi suất:
4. Tổng khối lượng TPKB đưa ra đấu thầu:

Mã GTCG	Thời hạn TPKB	Khối lượng dự kiến (đồng)

5. Tổng khối lượng TPKB đăng ký hợp lệ:
6. Tổng khối lượng TPKB trúng thầu:
7. Tổng khối lượng TPKB không trúng thầu:
8. Lãi suất đăng ký thấp nhất:
9. Lãi suất đăng ký cao nhất:
10. Lãi suất trúng thầu:
11. Số thành viên tham gia đấu thầu: Trong đó:
  - Số thành viên đăng ký hợp lệ: Gồm:
    - + NHTM Nhà nước:
    - + NHTM cổ phần:
    - + NH liên doanh:
    - + Chi nhánh NH nước ngoài:
    - + Thành viên khác:
  - Số thành viên đăng ký không hợp lệ:

12. Tổng số tiền thanh toán TPKB trúng thầu:

Chi tiết trúng thầu, không trúng thầu và số tiền thanh toán của các thành viên cụ thể như sau:

Nội dung	Tên thành viên	Khối lượng đăng ký	Khối lượng trúng thầu	Khối lượng không trúng thầu	Đơn vị: đồng
					Số tiền thanh toán
<b>I Kỳ hạn X</b>					
1. Cạnh tranh lãi suất					
2. Không cạnh tranh lãi suất					
<b>II. Kỳ hạn Y</b>					
<b>Tổng cộng</b>					

**Nơi nhận**

- Bộ Tài chính;
- Ban lãnh đạo NHNN (TĐ & PTĐ phụ trách khối);
- Kho bạc Nhà nước TW;
- Các Vụ: TD, CSTT, KT-TC;
- Lưu.

**GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH**

(chữ ký điện tử)



**BÁO CÁO THỐNG KÊ KẾT QUẢ ĐÁU THẦU TPKB THEO KỲ HẠN**

Từ ngày .... đến ngày.... năm ...

Đơn vị: Đồng

STT	Thời hạn TPKB	Số phiên		Hình thức bán	Khối lượng dự kiến	Khối lượng MG đăng ký hợp lệ	Khối lượng trúng thầu		Khối lượng trúng thầu còn thời hạn
		Dự thầu	Trúng thầu				Mệnh giá	Số tiền TT	
<i>I</i>	<i>Kỳ hạn X</i>								
1	NH A								
<i>II</i>	<i>Kỳ hạn Y</i>								
	<b>Tổng cộng</b>								

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ KHAI THÁC SỐ LIỆU

## BÁO CÁO THỐNG KÊ KẾT QUẢ ĐẤU THÀU TPKB THEO HÌNH THỨC ĐẤU THÀU

Từ ngày .... đến ngày.... năm ...

Đơn vị: Đồng

S T T	Phương thức đấu thầu	Thời hạn TPKB	Số phiên		Hình thức bán	Khối lượng dự kiến	Khối lượng MG đăng ký hợp lệ	Khối lượng trúng thầu		Khối lượng trúng thầu còn thời hạn
			Dự thầu	Trúng thầu				Mệnh giá	Số tiền TT	
I	<i>Cạnh tranh lãi suất</i>									
1		Kỳ hạn X								
2		Kỳ hạn Y								
II	<i>Kết hợp</i>									
	<b>Tổng cộng</b>									

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ KHAI THÁC SỐ LIỆU



**BÁO CÁO THỐNG KÊ KẾT QUẢ ĐẤU THẦU TPKB VÀ SỐ DƯ TPCP THEO THÀNH VIÊN DỰ THẦU**

*Từ ngày .... đến ngày.... năm ...*

Đơn vị: Đồng

S T T	Tên thành viên	Thời hạn TPKB	Số phiên		Hình thức bán	Khối lượng dự kiến	Khối lượng MG đăng ký hợp lệ	Khối lượng trúng thầu		Khối lượng trúng thầu còn thời hạn
			Dự thầu	Trúng thầu				Mệnh giá	Số tiền TT	
<i>I</i>	<i>NH A</i>									
1		Kỳ hạn X								
2		Kỳ hạn Y								
<i>II</i>	<i>NH B</i>									
<i>III</i>	<i>NH C</i>									
	<b>Tổng cộng</b>									

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ KHAI THÁC SỐ LIỆU**

**BẢNG KÊ KẾT QUẢ ĐẤU THẦU TPKB THEO PHIÊN GIAO DỊCH**

Đơn vị: Đồng

S T T	Kỳ hạn	Phiên giao dịch	Ngày đấu thầu	Số thành viên dự thầu					Số thành viên trúng thầu					LS đăng ký (%/năm)		LS trúng thầu (%/năm)	KL dự kiến	KL đăng ký hợp lệ	KL trúng thầu	Phương thức đấu thầu	Ngày đến hạn thanh toán.	
				TMNN	TMCP	LD	N.Ng	Tổng	TMNN	TMCP	LD	N.Ng	Tổng	cao nhất	thấp nhất							
I	Kỳ hạn X																					
		01/2012																				
II	Kỳ hạn Y																					
	Tổng cộng																					

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ KHAI THÁC SỐ LIỆU**